TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 25-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Văn Thanh.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2021/TLST-HS ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Hòa T, sinh năm 1984 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp TT, xã NH, huyện CL, tỉnh TG; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh T và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Ngày 26/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 26/5/2019; nhân thân: Ngày 30/3/2017, Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy, quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn là 03 tháng, đã chấp hành xong ngày 30/6/2017; bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/5/2021 đến ngày 09/5/2021; tạm giam từ ngày 09/5/2021 đến cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại*:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp TT, xã NH, huyện CL, tỉnh TG. (Có mặt).

2. Ông Đặng Thanh T, sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp TT, xã NH, huyện CL, tỉnh TG. (Có mặt).

3. Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp TT, xã NH, huyện CL, tỉnh TG. (Có mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Chị Phan Nguyễn Hoàng Anh T, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp TT, xã NH, huyện CL, tỉnh TG. (Có mặt).

2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp TS, xã NH, huyện CL, tỉnh TG. (vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp TS, xã NH, huyện CL, tỉnh TG. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 06/5/2021, tại ấp TT, xã NH, huyện CL, tỉnh TG, Đặng Hòa T có hành vi dùng xăng đốt nhà của ông Nguyễn Văn B gây thiệt hại về tài sản trị giá 55.122.500 đồng và đốt nhà của ông Đặng Thanh T gây thiệt hại về tài sản trị giá là 4.246.000 đồng. Tổng thiệt hại tài sản trị giá 59.368.500 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 quần dài màu xanh loại quần Jean, 01 chai nhựa có chữ Sting bị móp, 01 hột quẹt gas màu trắng đỏ bị vỡ một phần, 01 xe mô tô biển số 63P1-399.85 hiệu wave @ màu trắng đen cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 con dao bằng kim loại dài 60 cm, 01 hột quẹt gas màu đỏ không rõ nhãn hiệu, 01 khăn vải sọc caro nhiều màu, 01 máy cắt cỏ không rõ nhãn hiệu dài 1m70, 04 con dao tự chế, 01 bóp da màu đen, số tiền 1.620.000 đồng, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (20 x 22)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (22 x 24)cm, 01 đôi dép kẹp màu đen trên đôi dép có chữ "SRORT FASHION" màu nâu, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (34 x 25)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (13,5 x 15) cm, một bịch ny lon màu trắng hàn kín xung quanh bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy có kích thước (1,5x2,3)cm được niêm phong, một cây kéo bằng kim loại màu trắng, một hột quẹt gas màu xanh, một bộ bình tự chế.

Đối với cái hột quẹt gas màu xanh nhạt, bị cáo Trọn sử dụng để đốt nhà của Nguyễn Văn B và Đặng Thanh T. Trọn đem về nhà cất giấu, nhưng cơ quan điều tra đã truy tìm, nhưng không thu giữ được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSHCL ngày 20/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Đặng Hòa T về tội "Hủy hoại tài sản".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 178, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 03 đến 04 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại ông Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền 99.000.000đ; Ông Đặng Thanh T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền 14.246.000đ. Bị cáo đồng ý cho ông Bé và ông Tồng số tiền trên xét thấy phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu xanh loại quần Jean, 01 chai nhựa có chữ Sting bị móp, 01 hột quẹt gas màu trắng đỏ bị vỡ một phần, 01 con dao bằng kim loại dài 60 cm, 01 hột quẹt gas màu đỏ không rõ nhãn hiệu, 01 khăn vải sọc caro nhiều màu, 04 con dao tự chế, 01 bóp da màu đen, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (20 x 22)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (22 x 24)cm, 01 đôi dép kẹp màu đen trên đôi dép có chữ "SRORT FASHION" màu nâu, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (34 x 25)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (13,5 x 15) cm; Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 63P1-399.85 hiệu wave @ màu trắng đen cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, số tiền 1.620.000 đồng, 01 máy cắt cỏ không rõ nhãn hiệu dài 1m70 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đặng Hòa T nhận hành vi phạm tội như sau: Do có sử dụng ma túy nên Trọn nhớ lại mâu thuẫn trước đây giữa Trọn với ông Nguyễn Văn B (cậu ruột của Trọn) và ông Đặng Thanh T (cha ruột của Trọn). Khoảng 06 giờ ngày 06/5/2021,Trọn nảy sinh ý định dùng xăng đốt nhà của ông Bé

và ông Tồng, nên Trọn lấy bình bằng nhựa màu xanh loại 20 lít, điều khiển xe mô tô biển số 63P1-399.85 đến cây xăng Anh Tuấn 2 tại ấp Thủy Tây, xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy do Nguyễn Thị Anh T quản lý để mua xăng, với giá 320.000 đồng. Trọn đem bình xăng qua nhà của ông Nguyễn Văn B, thấy nhà đóng cửa, Trọn đổ xăng trước cửa nhà, lấy cái nón kết bằng vải được treo ở sào đồ bên hông nhà, dùng hột quẹt gas đốt vào cái nón kết quăn vào vũng xăng, lửa cháy gây thiệt hại các tài sản gồm 01 tủ thờ, 01 cân đồng hồ, các bao lúa, phân bón, quạt treo tường, giỏ xách, gạo, nồi cơm điện, ghế nhựa, khung cửa sổ, chiếc xe mô tô biển số 63P1-232.90 nhãn hiệu Honda loại xe SH Mode màu đỏ đen, bàn tròn inox, lưới kéo cá, cửa kéo bằng kim loại, các bóng đèn, dây điện.

Sau khi đốt nhà của ông Bé, Trọn tiếp tục về nhà lấy bình bằng nhựa màu xanh loại 20 lít, điều khiển xe mô tô biển số 63P1-399.85 đến cây xăng của anh Trần Văn H ở ấp Tân Sơn, xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy, để mua xăng và thuốc hút với giá tiền 390.000 đồng. Trọn chở bình xăng đến nhà của ông Tồng, thấy nhà đóng cửa. Trọn đổ xăng tại cửa nhà phía sau, lấy cây chổi dừa dùng hột quẹt gas đốt vào cây chổi quăn vào vũng xăng, lửa cháy gây thiệt hại gồm: quạt treo tường, cửa sổ bằng kim loại, tủ nhựa, bàn inox chữ nhật, bóng đèn, quạt đứng, đồng hồ, rổ bằng nhựa, ghế nhựa, các bao phân. Sau đó, Trọn bỏ chạy về nhà, vào phòng lấy ma túy ra để sử dụng, thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đồng thời theo luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy kết luận tổng thiệt hại tài sản trị giá 59.368.500 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo phạm tội "Hủy hoại tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người đã thành niên và nhận thức rõ hành vi hủy hoại tài sản của người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi này không chỉ gây thiệt hại về tài sản và tinh thần đối với người bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự, gây hoang mang cho người dân sinh sống tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại ông Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền 99.000.000đ; Ông Đặng Thanh T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền 14.246.000đ. Bị cáo đồng ý cho ông Bé và ông Tồng số tiền trên xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Xét thấy: 01 quần dài màu xanh loại quần Jean, 01 chai nhựa có chữ Sting bị móp, 01 hột quẹt gas màu trắng đỏ bị vỡ một phần, 01 con dao bằng kim loại dài 60 cm, 01 hột quẹt gas màu đỏ không rõ nhãn hiệu, 01 khăn vải sọc caro nhiều màu, 04 con dao tự chế, 01 bóp da màu đen, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (20 x 22)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (22 x 24)cm, 01 đôi dép kẹp màu đen trên đôi dép có chữ "SRORT FASHION" màu nâu, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (34 x 25)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (13,5 x 15) cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiên hủy.

[7.2] Đối với: 01 xe mô tô biển số 63P1-399.85 hiệu wave @ màu trắng đen cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, số tiền 1.620.000 đồng, 01 máy cắt cỏ không rõ nhãn hiệu dài 1m70, xét thấy là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7.3] Đối với mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0769 gam được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số 77 ghi ngày 08/5/2021, một cây kéo bằng kim loại màu trắng, một hột quẹt gas màu xanh, một bộ bình tự chế. Do khối lượng ma túy không đủ định lượng để xử lý Trọn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, phần vật chứng này tách riêng chuyển sang đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy để giải quyết là có căn cứ.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hòa T phạm tội "Hủy hoại tài sản";

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 178, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hòa T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn B số tiền tổng cộng là 99.000.000đồng; Bồi thường thiệt hại cho Đặng Thanh T số tiền tổng cộng là 14.246.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu xanh loại quần Jean, 01 chai nhựa có chữ Sting bị móp, 01 hột quẹt gas màu trắng đỏ bị vỡ một phần, 01 con dao bằng kim loại dài 60 cm, 01 hột quẹt gas màu đỏ không rõ nhãn hiệu, 01 khăn vải sọc caro nhiều màu, 04 con dao tự chế, 01 bóp da màu đen, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (20 x 22)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (22 x 24)cm, 01 đôi dép kẹp màu đen trên đôi dép có chữ "SRORT FASHION" màu nâu, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (34 x 25)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (13,5 x 15) cm.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 63P1-399.85 hiệu wave @ màu trắng đen cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, số tiền 1.620.000 đồng, 01 máy cắt cỏ không rõ nhãn hiệu dài 1m70 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.662.300đồng án phí dân sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- CAND huyện Cai Lậy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thành Ngoan

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY,** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 25 tháng 01 năm 2022;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Thanh
- Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với:

Đặng Hòa T, sinh năm 1984 tại tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hòa T phạm tội "Hủy hoại tài sản"

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 178, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hòa T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về các vấn đề khác:

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn B số tiền tổng cộng là 99.000.000đ; Bồi thường thiệt hại cho Đặng Thanh T số tiền tổng cộng là 14.246.000đ/.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu xanh loại quần Jean, 01 chai nhựa có chữ Sting bị móp, 01 hột quẹt gas màu trắng đỏ bị vỡ một phần, 01 con dao bằng kim loại dài 60 cm, 01 hột quẹt gas màu đỏ không rõ nhãn hiệu, 01 khăn vải sọc caro nhiều màu, 04 con dao tự chế, 01 bóp da màu đen, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (20 x 22)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (22 x 24)cm, 01 đôi dép kẹp màu đen trên đôi dép có chữ "SRORT FASHION" màu nâu, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (34 x 25)cm, 01 phần nhựa màu xanh đã bị cháy kích thước (13,5 x 15) cm.

+ Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 63P1-399.85 hiệu wave @ màu trắng đen cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, số tiền 1.620.000 đồng, 01 máy cắt cỏ không rõ nhãn hiệu dài 1m70 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 5.662.300đ án phí dân sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 01 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 25-HS:

(1) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ghi địa điểm nơi tiến hành phiên tòa (ví dụ: Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H; hoặc: Tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh X).

(3) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(4) nếu có nhiều bị cáo thì ghi thứ tự từng người một; trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, họ tên người đại diện theo pháp luật.

(5) ghi các ý kiến thảo luận, biểu quyết và quyết định của Hội đồng xét xử theo từng vấn đề của vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nếu có ý kiến khác thì ghi rõ ý kiến của thành viên Hội đồng xét xử có ý kiến khác.

Mẫu số 25-HS: Biên bản nghị án vụ án hình sự

Huỳnh Văn Thanh - Dương Trần Trọng Quang	Nguyễn Thành Ngoan